

Số: 15/2023/QĐST-DS

TP. Cao Lãnh, ngày 11 tháng 12 năm 2023

**QUYẾT ĐỊNH  
SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ**

**V/v yêu cầu tuyên bố một người có khó khăn trong nhận thức,  
làm chủ hành vi**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CAO LÃNH, TỈNH ĐỒNG THÁP**

**Thành phần giải quyết việc dân sự gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp:* Bà Ong Thị Ngọc Tâm.

*Thư ký phiên họp:* Bà Nguyễn Lệ Huyền – Thư ký Toa án.

*Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cao Lãnh tham gia phiên họp:*  
Bà Phan Thị Thanh Mến – Kiểm sát viên.

Ngày 11 tháng 12 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Cao Lãnh, mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số 14/2023/TLST-DS ngày 30 tháng 10 năm 2023, về việc “Yêu cầu tuyên bố một người có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi” theo Quyết định mở phiên họp sơ thẩm giải quyết việc dân sự số: 41/2023/QĐST-DS ngày 27 tháng 11 năm 2023, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- *Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:* Chị Nguyễn Thị Mỹ T, sinh năm 2000; Địa chỉ: ấp Tân P, xã Tân Thuận Đ, thành phố Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp.

*Người đại diện theo ủy quyền của chị T:* Ông Phạm Văn H, sinh năm 1957; Địa chỉ: ấp 3, xã Mỹ T, thành phố Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Bà Phạm Thị T1, sinh năm 1967; Địa chỉ: Ấp 3, xã Mỹ T, thành phố Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp.

*(Chị T và ông H có mặt tại phiên họp)*

**NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ:**

- *Chị Nguyễn Thị Mỹ T trình bày:*

Bà Phạm Thị T1 có cha ruột là ông Phạm Văn C (đã chết năm 2019) và mẹ ruột là Võ Thị D (đã chết năm 2015). Bà T1 có chồng là ông Nguyễn Văn T2, sinh năm 1968. Địa chỉ: Ấp 3, xã Phương T, huyện Cao L, tỉnh Đồng Tháp nhưng không đăng ký kết hôn.

Chị Nguyễn Thị Mỹ T là con ruột của bà Phạm Thị T1, sinh năm 1967.

Địa chỉ tại ấp 3, xã Mỹ T, thành phố Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp. Bà T1 từ nhỏ quá trình phát triển tâm thần chậm hơn so với tuổi, không thể học được. Lớn lên, kém lanh lợi, không có công việc ổn định, không biết đọc và viết, có dấu hiệu mắc bệnh tâm thần nhẹ, gia đình đã chữa trị nhiều nơi nhưng không khỏi bệnh, bệnh tình ngày càng trở nặng. Hiện tại, bà T1 đang được hưởng trợ cấp xã hội hàng tháng tại địa phương. Theo Kết luận giám định pháp y tâm thần theo yêu cầu số: 340/2023/KLGĐYC, ngày 14/8/2023 của Trung tâm pháp y Tâm thần khu vực Tây Nam Bộ đã kết luận bà Phạm Thị T1 về y học: Hiện tại, đương sự có bệnh lý tâm thần; Tâm thần phân liệt thể không biệt định (F20,3 – ICD10). Về năng lực: Hiện tại, đương sự có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi.

Nay chị Nguyễn Thị Mỹ T yêu cầu Tòa án tuyên bố: Bà Phạm Thị T1 là người có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi.

Lý do: Để làm người giám hộ cho bà Phạm Thị T1 tham gia tố tụng trong vụ án dân sự thụ lý số: 415/2022/TLST-DS ngày 02/12/2022 về việc tranh chấp về hợp đồng dân sự chuyển nhượng quyền sử dụng đất.

- *Người đại diện theo ủy quyền của chị T, ông Phạm Văn H trình bày:* Bà Phạm Thị T1 là em ruột của ông Phạm Văn H, bà T1 sống chung với cha mẹ từ nhỏ tại địa chỉ, ấp 3, xã Mỹ T, thành phố Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp, khi cha mẹ mất thì bà T1 sinh sống một mình cho đến nay. Vào năm 1999, bà T1 có tổ chức đám cưới với ông Nguyễn Văn T nhưng không đăng ký kết hôn, ông T và bà T1 chỉ có một con chung Nguyễn Thị Mỹ T, sinh năm 2000. Ông H cam kết lời khai của ông H là đúng sự thật, ngoài con gái là Nguyễn Thị Mỹ T thì bà T1 không có người thân nào khác. Do đó, Nguyễn Thị Mỹ T yêu cầu Tòa án tuyên bố bà Phạm Thị T1 có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi và chỉ định chị Nguyễn Thị Mỹ T là người giám hộ để chị T thực hiện nghĩa vụ của người giám hộ đối với người được giám hộ theo quy định tại điểm c, d khoản 1 Điều 57 Bộ luật dân sự, quy định “*Quản lý tài sản của người được giám hộ; Bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp của người được giám hộ*” và thực hiện quyền của người giám hộ đối với người được giám hộ theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 58 Bộ luật dân sự “*Đại diện cho người được giám hộ trong việc xác lập, thực hiện giao dịch dân sự và thực hiện các quyền khác theo quy định của pháp luật nhằm bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp của người được giám hộ*”.

Tại phiên họp,

- *Chị T và ông H thống nhất trình bày:* Chị T xác định bà Phạm Thị T1 là mẹ ruột chị T, bà T1 có chung sống với ông Nguyễn Văn T nhưng không đăng ký kết hôn, hiện tại ông T đã có vợ hợp pháp khác. Ngoài chị T ra thì bà T1 không có con ruột hay con nuôi nào khác, cha mẹ bà T1 đã mất. Chị T đủ điều

kiện là người giám hộ đương nhiên cho bà T1 và căn cứ vào Kết luận giám định pháp y tâm thần theo yêu cầu số 340/2023/KLGĐYC, ngày 14/8/2023 của Trung tâm pháp y Tâm thần khu vực Tây Nam Bộ đã kết luận bà Phạm Thị T1 về y học: Hiện tại, đương sự có bệnh lý tâm thần; Tâm thần phân liệt thể không biệt định (F20,3 – ICD10). Về năng lực: Hiện tại, đương sự có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi nên chị T yêu cầu Tòa án tuyên bố Phạm Thị T1 là người có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi và chỉ định chị T là người giám hộ cho bà T1, chị T yêu cầu được thực hiện nghĩa vụ của người giám hộ đối với người được giám hộ theo quy định tại c, d khoản 1 Điều 57; điểm c khoản 1 Điều 58 Bộ luật dân sự.

*\* Ý kiến của Kiểm sát viên tham gia phiên họp:*

- Về thủ tục tố tụng: Trong quá trình thu thập chứng cứ, từ khi thụ lý đến trước khi mở phiên họp, Thẩm phán đã tiến hành đúng với quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Tại phiên họp, thẩm phán đã thực hiện đúng và đầy đủ các quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Việc chấp hành pháp luật của người yêu cầu từ khi thụ lý vụ án cũng như tại phiên họp thực hiện đúng quyền và nghĩa vụ của mình theo quy định tại Bộ luật tố tụng dân sự.

- Về nội dung: Chấp nhận đơn yêu cầu của chị Nguyễn Thị Mỹ T, yêu cầu tuyên bố một người có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi là bà Phạm Thị T1 sinh năm 1967; Địa chỉ: Ấp 3, xã Mỹ T, thành phố Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp; Chấp nhận yêu cầu công nhận chị Nguyễn Thị Mỹ T là người giám hộ cho bà T1.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp; ý kiến của các đương sự và đại diện Viện kiểm sát tại phiên họp, Tòa án nhân dân thành phố Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp nhận định:

[1] Về tố tụng: Theo đơn yêu cầu của chị Nguyễn Thị Mỹ T, yêu cầu Tòa án tuyên bố bà Phạm Thị T1 là người có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi. Căn cứ vào khoản 1 Điều 27, khoản 2 Điều 35 và Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự. Yêu cầu của chị Nguyễn Thị Mỹ T thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thành phố Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp.

[2] Xét yêu cầu của người yêu cầu: Chị Nguyễn Thị Mỹ T yêu cầu Tòa án tuyên bố bà Phạm Thị T1, sinh năm 1967; Hộ khẩu thường trú và chỗ ở hiện nay: Ấp 3, xã Mỹ T, thành phố Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp là người có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi.

[2.1] Căn cứ vào Công văn số 1454/UBND ngày 20/11/2023 của Ủy ban

nhân dân xã Mỹ T, thành phố Cao Lãnh xác định bà T1 hiện đang là đối tượng được nhận trợ cấp xã hội thuộc diện khuyết tật nặng tại xã và Kết luận số: 340/2023/KLGĐYC, ngày 14/8/2023 của Trung tâm pháp y Tâm thần khu vực Tây Nam Bộ đã kết luận bà Phạm Thị T1 về y học: Hiện tại, đương sự có bệnh lý tâm thần; Tâm thần phân liệt thể không biệt định (F20,3 – ICD10). Về năng lực: Hiện tại, đương sự có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi.

Theo quy định tại khoản 1 Điều 23 Bộ luật dân sự quy định: *“Người thành niên do tình trạng thể chất hoặc tinh thần mà không đủ khả năng nhận thức, làm chủ hành vi nhưng chưa đến mức mất năng lực hành vi dân sự thì theo yêu cầu của người này, người có quyền, lợi ích liên quan hoặc của cơ quan, tổ chức hữu quan, trên cơ sở kết luận giám định pháp y tâm thần, Tòa án ra quyết định tuyên bố người này là người có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi và chỉ định người giám hộ, xác định quyền, nghĩa vụ của người giám hộ”*.

Như vậy, căn cứ vào khoản 1 Điều 23 của Bộ luật dân sự năm 2015 thì yêu cầu của chị Nguyễn Thị Mỹ T là có căn cứ chấp nhận.

[2.2] Căn cứ vào Giấy khai sinh và xác nhận nhân thân của bà T1 cùng các tài liệu, chứng cứ khác có cơ sở xác định chị Nguyễn Thị Mỹ T là con ruột của bà Phạm Thị T1, ngoài chị T ra thì không còn ai là người giám hộ đương nhiên của bà T1. Do đó căn cứ vào quy định tại Điều 53 của Bộ luật dân sự, chị T được chỉ định là người giám hộ cho bà T1.

[2.3] Chị Nguyễn Thị Mỹ T yêu cầu được thực hiện các quyền và nghĩa vụ của người giám hộ theo quy định tại điểm c, d khoản 1 Điều 57, điểm c khoản 1 Điều 58 Bộ luật dân sự. Xét yêu cầu của chị T là phù hợp nên chấp nhận.

[3] Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát tại phiên họp hôm nay là có căn cứ chấp nhận.

[4] Về lệ phí giải quyết việc dân sự: Chị Nguyễn Thị Mỹ T phải chịu 300.000 đồng lệ phí.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ vào Điều 23, Điều 46, Điều 47, Điều 53, 57, 58 của Bộ luật dân sự năm 2015;

Căn cứ vào Điều 370, Điều 376, Điều 378 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án của Ủy ban thường vụ Quốc hội;

Chấp nhận yêu cầu của chị Nguyễn Thị Mỹ T.

- Tuyên bố: Bà Phạm Thị T1, sinh năm 1967; Hộ khẩu thường trú và chỗ ở hiện nay: Ấp 3, xã Mỹ T, thành phố Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp là người có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi.

Chị Nguyễn Thị Mỹ T là người giám hộ cho bà Phạm Thị T1. Chị Nguyễn Thị Mỹ T được thực hiện các quyền, nghĩa vụ của người giám hộ được quy định tại c, d khoản 1 Điều 57; điểm c khoản 1 Điều 58 của Bộ luật dân sự năm 2015.

- Lệ phí việc dân sự sơ thẩm: Chị Nguyễn Thị Mỹ T phải chịu lệ phí việc dân sự là 300.000 đồng nhưng được trừ vào số tiền 300.000 đồng theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0000143 ngày 27/10/2023 của Chi Cục thi hành án dân sự thành phố Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp. Chị T đã nộp xong lệ phí.

Đương sự có quyền kháng cáo quyết định này trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày Tòa án ra quyết định. Quyết định này có thể bị kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của pháp luật tố tụng dân sự.

**Nơi nhận:**

- VKSND TPCL;
- Đương sự;
- Lưu: HSVA.

**THẨM PHÁN  
CHỦ TỌA PHIÊN HỌP**

**Ong Thị Ngọc Tâm**

